

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua
“Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”
trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật thi đua khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”;

Căn cứ Hướng dẫn số 3751/HD-BNV ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện Phong trào “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”;

Căn cứ Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 16/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; Kế hoạch hành động chiến lược số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW;

Căn cứ Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 22/9/2025 của Ban Chỉ đạo 57 về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 576/TTr-SNV ngày 14 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức đoàn thể, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, doanh nghiệp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có tên tại Điều 2 có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Ban TĐKT TW (HN, TP. HCM);
- Bộ KH&CN;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các DN đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Thành viên HĐ TĐKT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Ban TĐKT, Sở Nội vụ;
- Báo và PT, TH Vĩnh Long;
- CVP, các PCVP. UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, 123.KGVX.

CHỦ TỊCH

Lữ Quang Ngời

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”;

Thực hiện Kế hoạch số 37-KH/TU, ngày 16/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 22/9/2025 của Ban Chỉ đạo 57 về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (sau đây viết tắt là “Phong trào thi đua”), với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của các cấp ủy, tổ chức đảng, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân đối với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh, góp phần xây dựng tỉnh Vĩnh Long trở thành tỉnh có quy mô kinh tế và trình độ phát triển trong top đầu khu vực Nam bộ.

- Phát huy truyền thống yêu nước, khơi dậy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển quê hương Vĩnh Long, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị và Nhân dân, khai thác tối đa năng lực nội sinh, với quan điểm: “Người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể, nguồn lực, động lực chính; nhà khoa học là nhân tố then chốt; các cơ quan nhà nước giữ vai trò dẫn dắt, thúc đẩy, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh và trên phạm vi cả nước”.

- Phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 37/KH/TU, ngày 16/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 22/9/2025 của Ban Chỉ đạo 57 về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, phương thức sống, làm việc của người dân.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp phải xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào thi đua gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, hoạt động sản xuất kinh doanh, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số theo từng ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, doanh nghiệp triển khai Phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phấn đấu đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh¹ về “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; phát triển kinh tế - xã hội, tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Thi đua nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý và mô hình hoạt động, điều hành từ “truyền thống” sang không gian số dựa trên dữ liệu số. Gắn tuyên truyền các mục tiêu, nhiệm vụ của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số với các nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

2. Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, công nghệ số trên nguyên tắc “hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả, tránh lãng phí”.

3. Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phát triển Chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số từ tỉnh đến cơ sở; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Nâng cao hiệu quả quản trị, hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp trong tỉnh trên tất cả các lĩnh vực.

¹ Kế hoạch số 37-KH/TU, ngày 16/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia; Kế hoạch hành động chiến lược số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về triển khai Nghị quyết 57-NQ/TW; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 22/9/2025 của Ban Chỉ đạo 57 về thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khoa học công nghệ và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

5. Thi đua phát triển xã hội số, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, phát triển, trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Triển khai sâu rộng phong trào “bình dân học vụ số”; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số trong Nhân dân, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

6. Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng, chủ quyền biển đảo trên nền tảng số và không gian mạng.

7. Thi đua thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ, giải pháp theo kế hoạch hàng năm, giai đoạn 05 năm của Ủy ban nhân dân tỉnh; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp,... trong triển khai, tham gia thực hiện có hiệu quả thiết thực Chương trình, Nghị quyết, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh về “Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” trên địa bàn tỉnh.

8. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, học tập kinh nghiệm trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, công nghệ sinh học và các lĩnh vực công nghệ chiến lược khác...

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành tỉnh, xã, phường (địa phương)

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao theo Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả trong việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trọng hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả dữ liệu của cơ quan, đơn vị, địa phương đảm bảo liên thông, tích hợp, chia sẻ. Phát triển mạnh mẽ ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dựa trên dữ liệu lớn đối với ngành, lĩnh vực quan trọng.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp theo thẩm quyền. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông đảm bảo nguyên tắc tiếp nhận hồ sơ phi địa giới hành chính; tích cực trong thực hiện tái cấu trúc quy trình để đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa và dựa trên dữ liệu.

b) Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và lợi ích của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số...

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, kiến thức số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện theo tinh thần Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

c) Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với cơ quan chuyên môn, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

d) Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức

thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển các sản phẩm, dịch vụ, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số, Internet và không gian mạng trên địa bàn tỉnh.

- Đối tượng khác: có thành tích trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có những phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc (Bằng sáng chế, Giải thưởng khoa học, văn bản công nhận công trình nghiên cứu...) được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận bằng văn bản.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương hàng năm lựa chọn, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu khen thưởng theo thẩm quyền (Giấy khen sở, ngành, địa phương...) và đề nghị cấp trên khen thưởng (Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh) phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành về thi đua, khen thưởng.

b) Khen thưởng sơ kết

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện, căn cứ vào tiêu chuẩn khen thưởng và nhiệm vụ được giao, xét chọn tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen theo thẩm quyền quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Trường hợp tập thể, cá nhân lập được thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu có thể đề nghị khen thưởng cấp nhà nước vào dịp sơ kết phong trào thi đua cuối năm 2027.

c) Khen thưởng tổng kết

- Khen thưởng cấp Nhà nước:

- + Huân chương Lao động;
- + Cờ thi đua của Chính phủ;
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Khen thưởng cấp tỉnh:

- + Cờ thi đua của tỉnh;
- + Bằng khen UBND tỉnh;
- + Giấy khen.

- Tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng:

Giao Sở Nội vụ, trên cơ sở Hướng dẫn số 3751/HD-BNV ngày 16/6/2025 của Bộ Nội vụ và Kế hoạch này, hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng cấp nhà nước và cấp tỉnh.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Phong trào thi đua, nâng cao năng lực số, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị cấp tỉnh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa tỉnh phát triển nhanh, bền vững, góp phần để đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Hằng năm, Hội đồng thi đua - Khen thưởng các ngành, các cấp tổ chức các cuộc kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số đơn vị, địa phương theo kế hoạch.

V. THỜI GIAN VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

- Giai đoạn 1 (từ 2025 - 2027): Các sở, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, doanh nghiệp xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp với đặc điểm, tình hình, điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương trong quý IV năm 2025; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 để triển khai giai đoạn tiếp theo.

- Giai đoạn 2 (từ 2027 - 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện giai đoạn 1, Sở Nội vụ tham mưu tiếp tục triển khai giai đoạn 2 của Phong trào thi đua, điều chỉnh, bổ sung tiêu chí thi đua, tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng (nếu có) và tổng kết vào năm 2030.

2. Trách nhiệm thực hiện

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh: Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này gắn với các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Xem xét, cho ý kiến việc xét, đề nghị các cấp khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai, thực hiện Phong trào thi đua.

- Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị xã hội, địa phương, doanh nghiệp: Căn cứ Kế hoạch này và đặc điểm, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ để phát động, triển khai Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa

trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi cuộc cách mạng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Khuyến khích phát động, triển khai Phong trào thi đua hằng năm, gắn với các Phong trào thi đua khác của sở, ngành, doanh nghiệp, địa phương. Xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị **(trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Kế hoạch này ban hành)** và gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp, theo dõi, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Xây dựng chỉ số đánh giá về Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số của các sở, ngành, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp, địa phương, Triển khai bộ tiêu chí đánh giá - Mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp của Bộ Khoa học và Công nghệ làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng vận động đoàn viên, hội viên: Tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số.

- Các doanh nghiệp: Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các ngành: Phân công rõ ràng trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các cụm, khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện Phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hằng năm đối với đơn vị thành viên của cụm, khối thi đua.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông trong toàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện Phong trào thi đua.

- Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) hướng dẫn khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua; chủ trì, phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ triển khai, đôn đốc, đánh giá việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

- Định kỳ hằng năm, các sở, ngành, các tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp, địa phương báo cáo tình hình tổ chức thực hiện Phong trào thi đua về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (qua Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ) **trước ngày 15 tháng 11 hằng năm**, để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn theo đề nghị của các sở, ngành, doanh nghiệp, địa phương, phản ánh về Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết và điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.